

Số: /KH-UBND

Na Rì, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân năm 2026 trên địa bàn xã Na Rì

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; Văn bản số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân;

Văn bản số 4652/UBND-KGVX ngày 30/4/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện chỉ tiêu về khám sức khỏe trong Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 30/4/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 20/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 4015/KH-SYT ngày 27/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Na Rì ban hành kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Na Rì năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí để chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm cho người dân, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe quốc gia để quản lý sức khỏe theo vòng đời góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân để mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục theo vòng đời.

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể và các thôn trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Công tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

II. ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

1. Đối tượng thuộc nhóm 1

Là nhóm đối tượng có quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015, gồm:

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động.
- Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

2. Đối tượng thuộc nhóm 2

Là nhóm đối tượng không có quan hệ lao động, gồm:

- Lao động tự do.
- Học sinh, sinh viên.
- Người cao tuổi.
- Trẻ em dưới 6 tuổi.
- Người có công với cách mạng.
- Người khuyết tật.
- Đối tượng khác không thuộc nhóm 1 nêu trên.

III. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát, truyền thông tư vấn cho người dân

1.1. Nội dung:

- Tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng cần khám đang cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Truyền thông về lợi ích của khám sức khỏe và khám sàng lọc miễn phí, vận động các đối tượng đến các điểm khám; thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và Hồ sơ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức,

khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

1.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: UBND xã.

1.3. Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế; các ban, ngành xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

1.4. Thời gian thực hiện: Từ tháng 5/2026 đến tháng 10/2026 (trong đó thời hạn hoàn thành việc lập danh sách đối tượng để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí yêu cầu hoàn thành trong tháng 6/2026).

2. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã

2.1. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ

2.1.1. Đối tượng trẻ em dưới 6 tuổi

a, Nội dung khám lâm sàng

- Các dấu hiệu sinh tồn;
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng;
- Đánh giá sự phát triển tinh thần, vận động;
- Đánh giá tiêm chủng;
- Thăm khám toàn thân và các bộ phận: Da, đầu - cổ, mắt, tai mũi họng, răng miệng, hô hấp, tim mạch, bụng và cơ quan sinh dục, cơ xương khớp và thần kinh;
- Trắc nghiệm phát hiện nguy cơ tự kỷ (áp dụng cho trẻ từ 16-30 tháng tuổi).

b, Mẫu giấy khám sức khỏe: theo phụ lục Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07/05/2026 của Bộ Y tế.

c, Thực hiện khám

- Đơn vị chủ trì thực hiện: UBND xã
- Đơn vị phối hợp: các thôn, các hộ gia đình có trẻ em dưới 06 tuổi và các đơn vị có liên quan.
- Đơn vị thực hiện khám: Trạm Y tế xã.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2026.

(Lưu ý: Đối với trẻ từ 0 đến dưới 01 tuổi: Khám, kiểm tra sức khỏe ngay sau khi sinh tại cơ sở y tế; có thể thực hiện sàng lọc sơ sinh gồm 05 bệnh/tật (Suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, tim bẩm sinh theo quy định tại Quyết định số 3845/QĐ-BYT ngày 11/8/2021

của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục một số bệnh, tật bẩm sinh được tầm soát, chuẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản).

2.1.2. Đối với các đối tượng từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi

a, Nội dung khám lâm sàng

- Dấu hiệu sinh tồn;
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng: Cân trọng lượng, đo chiều dài/cao;
- Đánh giá sự phát triển tinh thần, vận động;
- Đánh giá và tư vấn tiêm chủng;
- Thăm khám toàn thân và bộ phận: Khám da, mắt, tai mũi họng, răng miệng, hô hấp; tiêu hoá, tim mạch, cơ xương khớp, tâm thần kinh, cơ quan sinh dục,...
- Khám phát hiện dị dạng, dị tật;
- Sàng lọc rối nhiễu tâm trí.

b, Khám cận lâm sàng: chỉ thực hiện khi có chỉ định của bác sĩ hoặc yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc theo tình hình của địa phương, đơn vị.

c, Mẫu giấy KSK định kỳ: Theo mẫu số 02, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

d, Thời gian thực hiện: Quý II đến quý III năm 2026.

e, Tổ chức thực hiện:

- Đơn vị chủ trì:
- + Các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã (*thực hiện khám sức khỏe cho đối tượng học sinh*).
- + UBND xã (*thực hiện khám sức khỏe cho các đối tượng không thuộc diện học sinh*).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình.
- Đơn vị khám: Trạm Y tế xã.

2.1.3. Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên

a) Nội dung khám:

- Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 03 Phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Các xét nghiệm cận lâm sàng theo mẫu số 01 Phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế, bao gồm:

- + Xét nghiệm máu.
- + Công thức máu: Số lượng hồng cầu; số lượng bạch cầu; số lượng tiểu cầu.
- + Sinh hóa máu: Đường máu; Urê, Creatinin; AST (GOT), ALT (GPT).
- + Xét nghiệm nước tiểu: Đường; Protein.
- + Chẩn đoán hình ảnh (X-quang tim phổi thẳng).

- Khi hỏi tiền sử bệnh tật, khám lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh nếu có dấu hiệu tổn thương nghi ngờ mắc bệnh lao, u phổi hay bệnh lý khác, người hành nghề cần chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để chẩn đoán và can thiệp sớm bệnh tật.

- Danh mục khám chuyên khoa phụ sản trong khám sức khỏe định kỳ cho lao động nữ thực hiện theo Phụ lục XXV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

b) Thực hiện khám:

** Đối với đối tượng thuộc nhóm 1:*

- Đơn vị chủ trì, thực hiện: Các đơn vị/người sử dụng lao động.
- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành và UBND xã.
- Đơn vị khám: Là các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Địa điểm khám do đơn vị/người sử dụng lao động chủ động lựa chọn, thống nhất với cơ sở thực hiện khám sức khỏe hoặc người lao động tự chủ động đến khám tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người lao động đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để khám.
- Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 10/2026.

- Đối với trường hợp đi làm tại các cơ quan, công ty... ngoài địa bàn xã:
Cung cấp kết quả khám sức khỏe tại nơi làm việc về Trạm Y tế xã để tổng hợp và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử (Trưởng thôn đôn đốc các trường hợp này gửi kết quả về Trạm Y tế xã).

** Đối với học sinh, sinh viên (thuộc các trường: Đại học, cao đẳng, trung cấp, trường giáo dục nghề nghiệp,...) ngoài địa bàn xã.*

- Thực hiện khám sức khỏe tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi học sinh, sinh viên đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định, bảo đảm thuận tiện cho học sinh, sinh viên và phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Cung cấp kết quả khám sức khỏe tại nơi học về Trạm Y tế xã để tổng hợp và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử (Trường thôn đôn đốc các trường hợp này gửi kết quả về Trạm Y tế xã), trước ngày 30/9/2026.

- Thời gian thực hiện: Từ quý II đến quý III/2026.

* *Đối với đối tượng nhóm 2 trên địa bàn xã (gồm: Người lao động tự do; người cao tuổi; người có công với cách mạng; người khuyết tật; đối tượng khác không thuộc nhóm 1;...):*

- Đơn vị chủ trì thực hiện: UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình.

- Đơn vị khám: Trạm Y tế xã.

- Địa điểm khám: Tại Trạm Y tế xã và các điểm trạm

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành xong trước tháng 10/2026.

c, Mẫu giấy KSK định kỳ: Theo mẫu số 03, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

2.2. Tổ chức khám sàng lọc: Tùy thuộc vào từng đối tượng có thể tổ chức khám sàng lọc một số bệnh cho người dân theo quy định.

3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe

- Nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng (nếu có) lên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (HIS) của đơn vị để liên thông lên Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế ngay sau khi kết thúc đợt khám, báo cáo định kỳ ngày thứ 6 hàng tuần hoặc đột xuất khi có yêu cầu; thực hiện lưu trữ hồ sơ sức khỏe theo quy định.

- Đối với các đơn vị/người sử dụng lao động (*các nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp,...*): Nhập ngay kết quả sau khi khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí vào đường link <https://byvn.net/Kxrl>, đồng thời báo cáo kết quả khám về Trạm Y tế.

- Đối với các đơn vị/người sử dụng lao động (*các ban, ngành, đơn vị, cơ quan,...*): Nhập ngay kết quả sau khi khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí vào đường link <https://byvn.net/qjpu>, đồng thời báo cáo kết quả khám về Trạm Y tế.

- Đối với các nhóm đối tượng khác trên địa bàn xã: UBND xã nhập ngay kết quả sau khi khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí vào đường link <https://byvn.net/R1hA>, đồng thời tổng hợp báo cáo gửi về Sở Y tế định kỳ ngày thứ 6 hàng tuần hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã: Tổng hợp số liệu khám sức khỏe định kỳ của cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý gửi về Trạm Y tế ngay sau khi kết thúc đợt khám (bao gồm cả số cán bộ đã được khám/tổng số cán bộ).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã năm 2026 theo Kế hoạch này được bảo đảm từ các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn kinh phí của đơn vị sử dụng lao động theo quy định pháp luật.
- Nguồn kinh phí khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên do cơ sở giáo dục chi trả theo qui định.
- Nguồn ngân sách nhà nước theo Luật ngân sách hiện hành (khi có hướng dẫn của Trung ương) và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.
- Gửi kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... thuộc thẩm quyền quản lý về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, theo dõi và báo cáo cấp có thẩm quyền theo yêu cầu.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân thuộc đối tượng nhóm 2 (bao gồm: Công tác tuyên truyền vận động người dân đến khám, tham gia BHYT; tổ chức rà soát, lập danh sách các đối tượng khám theo thẩm quyền quản lý; phân nhóm đối tượng ưu tiên, nhất là nhóm lao động tự do, người không có thẻ BHYT,... và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân), đồng thời chủ động phối hợp với Bệnh viện Na Rì và Trạm Y tế xã để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đạt yêu cầu đề ra.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin tại Trạm Y tế xã; phối hợp Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trạm Y tế xã bảo đảm điều kiện nhập liệu, quản lý và khai thác dữ liệu.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế xã, các ban, ngành, đoàn thể: (i) Cập nhật, quản lý và đồng bộ dữ liệu khám của người dân vào hệ thống Sổ sức khỏe điện tử của tỉnh; (ii) Thực hiện liên thông dữ liệu khám sức khỏe với công tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế kết nối Hồ sơ sức khỏe trên

ứng dụng VNeID; (iii) Tổ chức việc quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời và tư vấn sức khỏe khi phát hiện bệnh lý.

- Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài tỉnh đến khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn xã: Phòng Văn hóa – xã hội có trách nhiệm yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài tỉnh phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã để thực hiện cập nhật kết quả khám lên phần mềm theo quy định.

- Theo dõi, quản lý, cung cấp và nhập số liệu kết quả vào Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn theo quy định; định kỳ trước thứ Sáu hằng tuần tổng hợp, tham mưu cho UBND xã báo cáo Sở Y tế, UBND tỉnh theo yêu cầu.

- Phối hợp với các đơn vị, phòng, ban liên quan và các thôn tăng cường rà soát và hỗ trợ người dân tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, đảm bảo 100% người dân có Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Kiểm tra, giám sát cơ sở y tế thực hiện khám sức khỏe để khám các nội dung trong giấy khám sức khỏe hoặc phiếu khám sàng lọc theo quy định.

- Rà soát các cơ sở lao động trên địa bàn; tuyên truyền, đôn đốc các cơ sở lao động về trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định. Đồng thời, tăng cường kiểm tra liên ngành công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý; tham mưu UBND xã kiểm tra, đôn đốc; trường hợp phát hiện vi phạm thì lập hồ sơ, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định

- Rà soát các nhóm đối tượng tạm trú trên địa bàn: đối với nhóm đối tượng tạm trú từ 1 năm trở lên thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho 100% nhóm đối tượng này; nhóm đối tượng tạm trú dưới 1 năm căn cứ tình hình thực tiễn để tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho nhóm đối tượng này. (Đối với đối tượng tạm trú là lao động tự do cần xem xét có nhu cầu khám sức khỏe tại địa phương hay không).

- Chủ trì, chủ động liên hệ với Bệnh viện Na Rì để thống nhất thời gian, địa điểm và các điều kiện cần thiết triển khai thực hiện.

- Tổ chức rà soát, thống kê đầy đủ các nhóm đối tượng trên địa bàn: trẻ em, học sinh, người lao động, người cao tuổi,... xây dựng kế hoạch khám chi tiết (*đối tượng, thời gian, địa điểm, nhân lực, kinh phí...*).

3. Trạm Y tế xã

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo Kế hoạch được ban hành đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền mục đích, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và cài đặt Sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe.

- Chủ động phối hợp với Bệnh viện Na Rì tham gia công tác khám cho người dân trên địa bàn.

- Rà soát, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện khám sức khỏe khi có yêu cầu của các cơ quan, đơn vị và người dân.

- Dự trù trang thiết bị, vật tư y tế, văn phòng phẩm để thực hiện kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả; tổng hợp báo cáo kết quả khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

- Căn cứ hướng dẫn của tỉnh và khả năng ngân sách xã, chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế tham mưu UBND xã xem xét, bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan trong việc tham mưu UBND xã đề xuất nhu cầu, giải pháp bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn xã theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn các ban, ngành, cơ quan, đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện đảm bảo theo quy định.

5. Công an xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ xác thực thông tin dân cư, định danh điện tử, hướng dẫn tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo chức năng.

- Tổ chức rà soát, phân đấu hướng dẫn, hỗ trợ công dân đủ điều kiện nâng cấp tài khoản VNeID mức độ 2; hỗ trợ tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp với Trạm Y tế và Bảo hiểm xã hội cơ sở Na Rì trong việc quản lý, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân và an ninh dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

6. Ban Chỉ huy quân sự xã

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho quân nhân theo quy định.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xây dựng nội dung truyền thông về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí toàn dân.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung Kế hoạch, đồng thời phổ biến, hướng dẫn người dân thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID để giúp người dân tích hợp, hưởng những tiện ích từ Hồ sơ sức khỏe điện tử.

8. Các trường học trên địa bàn

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên, người lao động và học sinh (*bảo đảm 100% được khám sức khỏe theo đúng quy định*).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn giáo viên, người lao động và học sinh cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID ở mức độ 2, thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

- Chủ động phối hợp với UBND xã thực hiện cập nhật quản lý sức khỏe cho giáo viên, người lao động và học sinh trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã và cơ quan quản lý trực tiếp về việc bảo đảm giáo viên, người lao động và học sinh được khám sức khỏe theo quy định.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

- Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp, hướng dẫn các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền, vận động các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm quan tâm, hỗ trợ kinh phí khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn xã.

- Phối hợp cử cán bộ, hội viên, đoàn viên, tình nguyện viên tham gia hỗ trợ khi được đề nghị, phù hợp điều kiện thực tế.

10. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người sử dụng lao động

- Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Lựa chọn cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện để triển khai thực hiện khám và thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Hồ sơ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám; phối hợp báo cáo kết quả về UBND xã và Trạm Y tế ngay sau khi kết thúc đợt khám để tổng hợp báo cáo Sở Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

11. Bệnh viện Na Rì

- Phối hợp với UBND xã và Trạm Y tế triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Hỗ trợ Trạm Y tế xã về nhân lực, thiết bị y tế và các dịch vụ cận lâm sàng, gồm:

+ 02 Bác sĩ.

+ 02 điều dưỡng thực hiện lấy mẫu xét nghiệm.

+ Các dịch vụ lâm sàng:

Xét nghiệm máu: Công thức máu: Số lượng hồng cầu; số lượng bạch cầu; số lượng tiểu cầu; Sinh hóa máu: Đường máu; Urê, Creatinin; AST (GOT), ALT (GPT).

Xét nghiệm nước tiểu: Đường; Protein.

Chẩn đoán hình ảnh (X-quang tim phổi thẳng).

- Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám (theo mẫu do Viettel cung cấp đính kèm tại Công văn số 2565/SYT-NVY ngày 11/4/2026 của Sở Y tế). Đồng thời, tổ chức liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất việc hình thành Hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ y tế, người bệnh, người nhà người bệnh tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

12. Các Trưởng thôn

- Đôn đốc người dân đi khám sức khỏe theo lịch đầy đủ. Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Na Rì năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả, chất lượng. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Công an xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Các Trường học trên địa bàn xã;
- Bệnh viện Na Rì;
- Trạm Y tế;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Thị Tuyên